

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 49/2023/HS-ST.

Ngày: 26-7-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT - THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mộng Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Đông.

2. Ông Tăng Tài Thủ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Điều Khắc Khanh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 37/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Trương Hoàng Ngọc Q, sinh năm 1992 tại Cần Thơ; nơi thường trú: khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ; nơi ở: khu vực P, phường T, quận T, Cần Thơ; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông **Trương Ngọc H**, sinh năm: 1969 và bà **Lâm Thị L**, sinh năm 1972; **C** sống như vợ chồng với **Phạm Thị Mỹ T**, sinh năm 1993; Tiền án: có 02 lần. Lần thứ nhất: Ngày 06/7/2012, bị Tòa án nhân dân Quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt vào ngày 12/8/2013, theo Công văn số 568/K5 ngày 14/4/2023 của **Trại giam K**. Nộp án phí hình sự ngày 08/01/2016, chưa nộp tiền thu lợi bất chính, theo giấy xác nhận số 59/GXN-CCTHADS ngày 19/4/2023 của Chi

cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt. Lần thứ hai: Ngày 06/8/2015, bị Tòa án nhân dân Quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xử phạt 03 năm 06 tù giam về tội trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt vào ngày 11/8/2018, theo Công văn số 568/K5 ngày 14/4/2023 của **Trại giam K**. Chưa nộp tiền án phí hình sự và dân sự, theo giấy xác nhận số 59/GXN-CCTHADS ngày 19/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt. Tiền sự: 01 lần. Ngày 22/9/2020 bị Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 22 tháng, theo Quyết định số 77/QĐ-TA. Chấp hành xong vào ngày 06/10/2022, giấy chứng nhận số 1128/CN-CSCN của Cơ sở cai nghiện ma túy thành phố Cần Thơ. Về nhân thân: Ngày 04/9/2009 bị Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xử phạt 01 (một) năm tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/4/2010 (đã xóa án tích). Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2023 đến nay, tại nhà tạm giữ **Công an quận T**. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* **Phạm Thị Mỹ T** – sinh năm 1993. Địa chỉ: **số 1 đường Q, phường X, quận N, thành phố Cần Thơ**. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua công tác nắm tình hình, vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 23/3/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, **Công an quận T** kết hợp **Công an phường T** tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở đối với **Trương Hoàng Ngọc Q** do nghi vấn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tang vật thu giữ gồm: 01 (một) gói nilon nẹp miệng, viên màu đỏ, bên trong chứa tinh thể rắn không màu, được bỏ trong hộp nhựa màu trắng và để dưới chân cầu thang trong phòng trọ; 01 (một) điện thoại di động loại nút bấm màu đen, nhãn hiệu Masstel bên ngoài bị trầy; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) hộp nhựa màu trắng; 01 (một) hộp quẹt gas.

Tại bản Kết luận giám định số 95/KL-KTHS ngày 31 tháng 3 năm 2023 của **Phòng K1 Công an thành phố C**, kết luận: tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,4041 gam.

Quá trình điều tra **Q** khai nhận số ma túy bị Công an thu giữ là của bị cáo mua nhằm mục đích sử dụng. Cụ thể: khoảng 15 giờ ngày 23/3/2023, **Quang điện t** cho người tên **V** (không rõ họ tên và địa chỉ) hỏi mua ma túy với số tiền 400.000 đồng để sử dụng thì được **V** đồng ý. Sau đó, **V** điều khiển xe mô tô đến phòng trọ nơi **Q** đang

ở thuộc khu vực P, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ nhận 400.000 đồng và điều khiển xe đi khoảng 30 phút thì quay trở lại đưa cho Q một gói nilon nẹp miệng có viền màu đỏ, bên trong có chứa ma túy. Sau khi nhận gói ma túy từ V, Q cất giấu trong hộp nhựa màu trắng để dưới chân cầu thang trong phòng trọ thì bị lực lượng chức năng khám xét và thu giữ.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng theo quy định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Q đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng Viện Kiểm Sát truy tố. Đồng thời, bị cáo không có ý kiến gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại Cáo trạng số 47/CT-VKSTN ngày 26 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Trương Hoàng Ngọc Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật hình sự).

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố, không bổ sung gì thêm; đồng thời phát biểu quan điểm luận tội phân tích hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó đề nghị: Tuyên bố bị cáo Trương Hoàng Ngọc Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo với mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong số 95/KL-KTHS ngày 31/3/2023 của phòng K1 Công an thành phố C bên trong có chứa ma túy, loại loại Methamphetamine còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) hộp nhựa; 01 (một) hột quạt gas là những dụng cụ bị cáo dùng để sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động loại nút bấm màu đỏ đen, nhãn hiệu Masstel bị cáo sử dụng liên lạc mua ma túy.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo đã ăn năn, hối cải về hành vi đã phạm, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình phấn đấu sống có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra – Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa có người làm chứng vắng mặt. Xét trong quá trình điều tra đã thu thập rõ được lời khai của người làm chứng, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ nên việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Vì vậy theo quy định tại điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án là phù hợp.

[3] Về nội dung: Trong điều tra và qua tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội. Các lời khai của bị cáo phù hợp nhau và phù hợp với những chứng cứ khác đã được thu thập như: các biên bản về hoạt động điều tra, kết luận giám định... Như vậy, có cơ sở xác định vào ngày 23/3/2023, bị cáo Trương Hoàng Ngọc Q có hành vi cất giấu 01 (một) gói nilon nẹp miệng, viên màu đỏ trong hộp nhựa màu trắng để dưới chân cầu thang tại phòng trọ Q đang ở qua kết luận giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,4041 gam nhằm mục đích sử dụng. Hành vi sai trái mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên bị cáo phải gánh chịu tình tiết định khung theo quy định tại điểm o khoản 2 của Điều luật này.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Xét, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng không chịu khó phấn đấu sống có ích, lại tiêm nhiễm

thói hư tật xấu, sa đà vào nghiện ngập. Mặc dù, hoàn toàn nhận thức được tác hại của chất ma túy cũng như biết được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng của bản thân. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy, gây nguy hại đối với xã hội, nhất là trong tình hình hiện nay có nhiều người nghiện ma túy và tội phạm về ma túy ngày càng phổ biến, ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội, cũng như sức khỏe và đời sống văn hóa lành mạnh của nhân dân, đồng thời cũng là nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội khác. Xét về nhân thân của bị cáo rất xấu, đã 03 lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản, trong đó có 02 tiền án chưa được xóa án tích và 01 tiền sự bị đưa đi cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Từ đó thấy rằng, bị cáo đã được giáo dục, cải tạo, giúp đỡ trong thời gian dài chấp hành hình phạt tù và chấp hành biện pháp cai nghiện bắt buộc, nhưng bị cáo không biết lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân để phấn đấu sống tốt hơn, sau khi mãn hạn tù và chấp hành xong biện pháp cai nghiện bắt buộc lại tiếp tục tái nghiện và tiếp tục phạm tội khi có điều kiện, điều này cho thấy bị cáo rất xem thường pháp luật, không có ý chí phục thiện. Do vậy, mức án lần này dành cho bị cáo phải thật nghiêm khắc để bị cáo có đủ thời gian sửa chữa sai phạm của chính mình, từ đó có ý thức tôn trọng, chấp hành Pháp Luật được tốt hơn.

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử thống nhất đề nghị của đại diện Viện kiểm sát miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Các vấn đề khác: Đối với người tên **V** có hành vi bán ma túy cho **Q** hiện chưa xác định được nhân thân cụ thể nên cần kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra, **Công an quận T** tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

* *Tuyên bố*: Bị cáo **Trương Hoàng Ngọc Q** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo **Trương Hoàng Ngọc Q** 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 23/3/2023.

Hình phạt bổ sung: miễn cho bị cáo.

* *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong số 95/KL-KTHS ngày 31/3/2023 của **phòng K1 Công an thành phố C** bên trong có chứa ma túy, loại loại Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) hộp nhựa; 01 (một) hột quẹt gas.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động loại nút bấm màu đỏ đen, nhãn hiệu Masstel.

* *Vấn đề khác*: Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an quận T** tiếp tục xác minh làm rõ đối với người đã bán ma túy cho bị cáo, xử lý theo quy định.

* *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp số tiền 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm tại Chi Cục Thi hành án Dân sự quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

* *Về quyền kháng cáo*: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

* *Về quyền, nghĩa vụ và thời hạn thi hành án*: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi

hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Thốt Nốt;
- Công an Q. Thốt Nốt;
- Chi cục THA DS Q. Thốt Nốt;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Mộng Tuyền